TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 16 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc;
2. Bà Dương Thị Vui;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Trịnh Trọng Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; Nơi sinh: Nam Định; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Trịnh Xuân Q1, sinh năm 1955 (đã chết); Họ và tên mẹ: Trương Thị X, sinh năm 1958, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Tống Thị H, sinh năm 1984, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 11/5/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện N đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C, thời gian 12 tháng;

- Ngày 19/9/2016, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 16/7/2018.

Bị cáo Trịnh Trọng Q bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 10/9/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1966.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 07 tháng 9 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, Trịnh Trọng Q, sinh năm 1984, Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, đi xe bus đến khu vực cổng làng T thuộc xã N, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroin, vỏ giấy màu trắng với giá 200.000 đồng rồi đi về nhà. Khi Q đi đến khu vực đường T thuộc xóm D, xã N thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang vào khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày. Thu giữ ở tay phải của Q 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M), Q khai nhận đó là H1 cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã dẫn giải Trịnh Trọng Q về Ủy ban nhân dân xã N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Trịnh Trọng Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. (Bút lục số: 5-6, 18-19, 47-48).

Tại bản kết luận giám định số 1382/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (H). Khối lượng mẫu M: 0,107 gam.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSNH ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Trịnh Trọng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Trịnh Trọng Q từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người chứng kiến không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Trịnh Trọng Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2023; tại khu vực đường tỉnh 490C thuộc xóm D, xã N, huyện N, tỉnh N; tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Trịnh Trọng Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,107 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của Trịnh Trọng Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, hai con còn nhỏ, đang trong độ tuổi đi học, bị cáo không sở hữu tài sản có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Trọng Q ngày 07/9/2023, hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1382/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Trọng Q phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng Q 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1382/KL-KTHS ngày 08 tháng 9 năm 2023 của phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 26 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Trọng Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Hùng Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã Nghĩa Thịnh;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.